

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 09/3/2021

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai.

Ông Nguyễn Văn Chiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Triệu Văn Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 325/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2020 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1991 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Bến, xã D N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu Ph, sinh năm 1989 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn Bến, xã D N, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 29/12/2020 cùng các Biên bản lấy lời khai và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Nh trình bày: Chị và anh Nguyễn Hữu Ph có thời gian tìm hiểu khoảng 05 tháng thì kết hôn. Anh chị đăng ký hôn tại UBND xã D N, huyện Thạch Thất trên cơ sở tự nguyện và có tổ chức đám cưới theo Ph tục tập quán tại địa phương. Sau khi cưới chị và anh Ph về sinh sống cùng bố mẹ chồng. Đến năm 2016 vợ chồng chuyển ra ở riêng. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bố mẹ chồng quá khắc nghiệt và can thiệp quá nhiều vào chuyện vợ chồng, còn anh Ph thì hay rượu chè, không chịu khó làm ăn và vun vén kinh tế gia đình. Anh Ph thường xuyên uống rượu bia về là trách móc, chửi

bới chị. Đến tháng 7/2020, chị chuyển ra ngoài thuê trọ để sống ly thân với anh Ph từ đó đến nay.

Tháng 7/2020, chị đã làm đơn xin ly hôn anh Ph một lần tại Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, sau đó, Tòa án đã hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ. Tuy nhiên, chị không thể chịu được cuộc sống như hiện tại nữa. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh Ph nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ph.

Về con chung: Chị và anh Ph có hai con chung là cháu Nguyễn Hữu Th, sinh ngày 29/3/2011 và cháu Nguyễn Hữu Bảo L, sinh ngày 19/7/2013. Chị đề nghị Tòa án giao cháu Th cho chị nuôi dưỡng chăm sóc và giao cháu L cho anh Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 05/01/2021 và trong quá trình hòa giải, bị đơn là anh Nguyễn Hữu Ph trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Nh có thời gian tìm hiểu khoảng 02 năm thì kết hôn. Anh chị đăng ký hôn tại UBND xã D N, huyện Thạch Thất trên cơ sở tự nguyện và có tổ chức đám cưới theo Ph tục tập quán tại địa phương.

Sau khi cưới anh và chị Nh chuyển về sinh sống cùng bố mẹ anh, vợ chồng mới ở ra ở riêng được 5 năm nay. Quá trình chung sống vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn, chỉ xảy ra những mâu thuẫn nhỏ do anh nhậu nhẹt. Anh có mắng mỏ chị Nh vài lần nên chị Nh đã bỏ ra ngoài thuê trọ ở một mình được 5 tháng nay. Anh đã rất nhiều lần ra chỗ trọ của chị Nh để gọi chị Nh về đoàn tụ nhưng chị Nh không về.

Khoảng tháng 7/2020, chị Nh đã làm đơn xin ly hôn anh một lần tại Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất. Sau đó, Tòa án đã hòa giải để vợ chồng anh về đoàn tụ nhưng vẫn không đoàn tụ được. Nay anh xác định vẫn còn tình cảm với chị Nh và anh không muốn các con anh phải khổ nên anh không đồng ý ly hôn.

Trong trường hợp HĐXX chấp nhận cho chị Nh được ly hôn anh, anh đề nghị Tòa án giao cháu Thủy và cháu Long cho anh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh không yêu cầu chị Nh cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa chị Nh vẫn giữ nguyên quan điểm như trên, anh Ph xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh đồng ý ly hôn nhưng về con chung anh vẫn xin nuôi cả hai cháu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án

của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Việc Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Việc xác định quan hệ pháp luật và tư cách người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo, việc chuyển hồ sơ, cấp tổng đạt, niêm yết văn bản tố tụng đúng pháp luật.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất đề nghị HĐXX áp dụng các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nguyên đơn.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1. Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn yêu cầu giải quyết mối quan hệ: Ly hôn. Bị đơn cư trú trên địa bàn huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung:

2.1. Về tính hợp pháp của hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Nh và anh Nguyễn Hữu Ph kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã D N, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội vào ngày 13/3/2010, do vậy quan hệ hôn nhân giữa chị Nh và anh Ph được xác định là hôn nhân hợp pháp.

2.2. Về mâu thuẫn vợ chồng: Sau khi cưới anh chị sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì mâu thuẫn và sống ly thân từ tháng 7/2020 đến nay. Nguyên nhân, theo chị Nh thì do sống chung với bố mẹ chồng, bố mẹ chồng khắt khe và can thiệp sâu vào chuyện vợ chồng, bản thân anh Ph không tu chí làm ăn, thường xuyên rượu chè về nhà chửi mắng chị nên chị đã thuê nhà trọ sống ly thân.

Theo anh Ph thì anh có nhậu nhẹt về và mắng mỏ chị Nh nên chị đã bỏ ra ngoài thuê trọ sống từ tháng 7/2020 đến nay.

Xét lời khai của hai bên và các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án HĐXX thấy rằng: Sau khi cưới chị Nh và anh Ph sống hòa thuận được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do mâu thuẫn giữa chị Nh với mẹ chồng, bản thân anh Ph thường xuyên rượu chè về chửi mắng chị Nh dẫn đến việc chị Nh chuyển ra ngoài thuê nhà trọ ở và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 7/2020 đến nay. Tháng 7/2020 chị Nh đã làm đơn xin ly hôn đến Tòa án, Tòa án đã hòa giải để chị Nh rút đơn về đoàn tụ nhưng sau khi rút đơn vợ chồng vẫn không cải thiện được và không có khả năng đoàn tụ nên chị Nh

tiếp tục có đơn xin ly hôn. Tại phiên tòa anh Ph cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn của vợ chồng anh chị đã trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không tồn tại, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nh để hai bên sớm ổn định cuộc sống.

2.3. Về con chung: Chị Nh và anh Ph có hai con chung là cháu Nguyễn Hữu Th, sinh ngày 29/3/2011 và cháu Nguyễn Hữu Bảo L, sinh ngày 19/7/2013.

Tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay chị Nh đề nghị Tòa án tiếp tục giao cháu Thủy cho chị nuôi dưỡng, chăm sóc và giao cháu L cho anh Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nh không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa anh Ph Xin nuôi cả hai cháu và không yêu cầu chị Nh cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu của hai bên và nguyện vọng của cháu Th và cháu L: Hiện tại cháu Th đang ở với chị Nh và nguyện vọng của Th là muốn ở với mẹ, cháu L đang ở với anh Ph và nguyện vọng của cháu L muốn ở với bố, cuộc sống của các cháu đang ổn định, vẫn được đảm bảo về thể chất và tinh thần. Do vậy, không cần thiết phải xáo trộn cuộc sống của các cháu mà giữ nguyên như hiện tại là phù hợp với nguyện vọng của hai cháu và chị Nh nên yêu cầu của chị Nh về con chung được HDXX chấp nhận.

2.4. Về tài sản chung và công nợ chung: Không có.

2.5. Về án phí: Chị Nh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 243, 245 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Nh. Chị Nguyễn Thị Nh được ly hôn anh Nguyễn Hữu Ph.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Hữu Th, sinh ngày 29/3/2011 cho chị Nguyễn Thị Nh nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Giao cháu Nguyễn Hữu Bảo L, sinh ngày 19/7/2013 cho anh Nguyễn Hữu Ph nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Chị Nh và anh Ph không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Chị Nh và anh Ph được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Nh phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0011855 ngày 31 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã D N, huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Tạ Thị Ninh

| THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ | THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA |
|----------------------------|-------------------------------|
|----------------------------|-------------------------------|